

Các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch tỉnh Bình Định

ĐẶNG THÀNH THỨC*
NGUYỄN XUÂN QUYẾT**

Tóm tắt

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích định lượng nhằm đánh giá các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển du lịch tỉnh Bình Định. Kết quả nghiên cứu cho thấy, có 8 nhân tố, gồm: Điều kiện tự nhiên và tài nguyên du lịch; Chính sách, quy hoạch và chiến lược; Trình độ và nguồn nhân lực; Hoạt động cộng đồng; Tổ chức quản lý vận hành du lịch; Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch; Phương pháp và tổ chức hoạt động chuỗi du lịch; Tuyên truyền và quảng bá du lịch, đều phù hợp với mô hình nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển du lịch tỉnh Bình Định. Trong đó, nhân tố Phương pháp và tổ chức hoạt động chuỗi du lịch ảnh hưởng lớn nhất.

Từ khóa: du lịch, phát triển du lịch, tỉnh Bình Định

Summary

The article employs quantitative analysis to evaluate determinants of tourism development in Binh Dinh province. Research results point out eight influential factors including Natural conditions and tourism resources; Policy, planning and strategy; Qualifications and human resources; Community activities; Tourism management and operation; Investment in construction of tourism infrastructure; Method and organization of tourism value chain activities; Propaganda and promotion of tourism are consistent with the proposed model of factors affecting tourism development in Binh Dinh province. Specifically, Method and organization of tourism value chain activities has the greatest influence.

Keywords: tourism, tourism development, Binh Dinh province

GIỚI THIỆU

Bình Định là một trong các tỉnh duyên hải miền Trung được thiên nhiên ưu đãi ban tặng cho đường bờ biển dài, núi liền biển, khí hậu hài hòa, con người giản dị, hiếu khách... Đồng thời, có nhiều điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch, với gần một nửa số huyện, thành phố giáp biển, được thiên nhiên ban tặng vô số những thắng cảnh và bãi biển đẹp, với nhiều đảo, bãi tắm lớn, nhỏ, như: bãi biển Quy Nhơn, Ghềnh Ráng, Quy Hòa, Bãi Dài, bán đảo Phương Mai, đầm Thị Nại, Cù lao Xanh, Hải Giang, Nhơn Lý, Eo Gió, Phú Hậu... Tuy nhiên, phát triển du lịch tỉnh Bình Định vẫn chưa tương xứng với tiềm năng. Chính vì vậy, việc phân tích các nhân tố ảnh hưởng tới du lịch tỉnh Bình Định, từ đó đề xuất các giải pháp phát triển là cần thiết.

CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Cơ sở lý thuyết

Theo Butler's (1993), phát triển du lịch là quá trình phát triển và duy trì trong một không gian và

thời gian nhất định (ở đó tồn tại cộng đồng, môi trường). Theo đó, nói đến tầm quan trọng của nhân tố cộng đồng, hoạt động của cộng đồng sẽ tạo nên giá trị môi trường cho du lịch phát triển. Môi trường ở đây bao gồm nhiều khía cạnh, như: hoạt động lễ hội, hay đặc thù văn hóa của cộng đồng tạo môi trường cho khách du lịch tham quan, nghiên cứu; cơ sở hạ tầng cho phát triển du lịch hay tổ chức hoạt động, cơ chế chính sách và quảng bá du lịch...

Hay nghiên cứu của Trương Thị Thu (2011) cho rằng, phát triển du lịch bền vững cần đảm bảo 7 nhân tố: Điều kiện tự nhiên; Trình độ nhận thức của xã hội về phát triển du lịch bền vững; Chất lượng xây dựng và quản lý quy hoạch phát triển du lịch; Tính đồng bộ và nghiêm minh của hệ thống pháp luật; Trình độ phát triển kinh tế - xã hội; Chất lượng của hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch; Mối liên kết và hợp tác trong hoạt động

* ThS., Viện Quản trị Kinh doanh

** TS., Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài: 25/5/2021; Ngày phản biện: 20/6/2021; Ngày duyệt đăng: 16/7/2021

du lịch giữa các địa phương trong nước và quốc tế...

Từ nghiên cứu cơ sở lý thuyết và thực hiện phỏng vấn chuyên gia, nhóm tác giả đề xuất mô hình nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch như Hình.

Phương pháp nghiên cứu

Nhóm tác giả thực hiện khảo sát 120 người là đại diện cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp (bao gồm: quản lý, lãnh đạo, làm việc tại các doanh nghiệp du lịch) tại tỉnh Bình Định, các chuyên gia nghiên cứu về du lịch. Kết quả thu về 120 bảng khảo sát hợp lệ. Dữ liệu được mã hóa và xử lý trên phần mềm SPSS 22.0. Khảo sát được thực hiện trong năm 2020.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

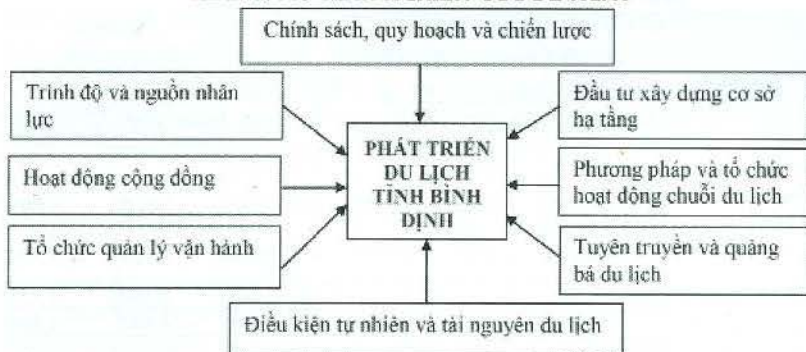
Kết quả kiểm định Cronbach's Alpha

Các biến quan sát có hệ số tương quan biến tổng < 0,3 sẽ bị loại khỏi mô hình. Tiêu chuẩn để thang đo đạt yêu cầu khi Cronbach's Alpha > 0,6 trở lên (Đình Phi Hồ, 2012). Kết quả phân tích cho thấy, 8 biến quan sát có hệ số tin cậy Cronbach's Alpha = 0,852 > 0,6, nằm trong mức đo lường tốt; Các hệ số tương quan biến tổng của các biến đo lường nhân tố này đều > 0,3, tất cả các biến quan sát đều được chấp nhận và sẽ được sử dụng trong phân tích nhân tố tiếp theo (Bảng 1).

Kết quả phân tích nhân tố khám phá (EFA)

Kết quả phân tích cho thấy, hệ số KMO = 0,718 (0,5 < KMO < 1), đạt yêu cầu. Thống kê Chi-Square (Chỉ bình phương) của kiểm định Bartlett đạt giá trị 721,230, với mức ý nghĩa Sig. = 0,000, cho thấy các biến quan sát có tương quan với nhau xét trên phạm vi tổng thể. Kết quả phân tích EFA cho thấy, tổng phương sai trích đạt 73,668% (> 50%), thể hiện rằng 8 nhân tố rút ra này giải thích được 73,668% biến thiên của dữ liệu, đây là kết quả chấp nhận được và chứng tỏ việc nhóm các nhân tố lại với nhau là thích hợp. Điểm dừng khi rút trích các nhân tố tại nhân tố thứ 8 với Eigenvalues là 1,931 > 1, cho thấy kết quả phân tích nhân tố là phù hợp. Các biến quan sát có hệ số tải nhân tố đạt yêu cầu > 0,5, không có biến quan sát nào có hệ số tải lên đồng thời trên cả hai nhân tố, vậy các thang đo đạt giá trị hội tụ (Bảng 2).

HÌNH 1: MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ XUẤT



Nguồn: Đề xuất của nhóm tác giả

BẢNG 1: CRONBACH'S ALPHA PHÁT TRIỂN DU LỊCH BÌNH ĐỊNH

Biến quan sát	Hệ số tương quan biến tổng	Cronbach's Alpha nếu loại biến	Cronbach's Alpha toàn thang đo
Điều kiện tự nhiên và tài nguyên du lịch	0,636	0,829	0,852
Chính sách, quy hoạch và chiến lược	0,640	0,829	
Trình độ và nguồn nhân lực	0,561	0,851	
Hoạt động cộng đồng	0,630	0,830	
Tổ chức quản lý vận hành du lịch	0,625	0,831	
Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch	0,557	0,839	
Phương pháp và tổ chức hoạt động chuỗi du lịch	0,573	0,837	
Tuyên truyền và quảng bá du lịch	0,624	0,831	

BẢNG 2: BẢNG KIỂM ĐỊNH KMO VỀ TÍNH PHÙ HỢP CỦA VIỆC LẤY MẪU

Kiểm định Kaiser-Meyer-Olkin về sự thích hợp của mẫu		0,718
Kiểm định Bartlett về cấu hình của mẫu	Tương đương Chi bình phương	721,230
	Df	
	Sig.	0,000

Nguồn: Tính toán của nhóm tác giả

Kết quả phân tích hồi quy tuyến tính

Kết quả phân tích hồi quy tuyến tính (Bảng 3) cho thấy, hệ số phóng đại phương sai VIF của các biến độc lập trong mô hình đều nhỏ hơn 2, chứng tỏ không có hiện tượng đa cộng tuyến. Với kết quả tất cả các biến đều có ý nghĩa thống kê các giá trị Sig. = 0,000 (< 0,05). Như vậy, có 8 nhân tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch tỉnh Bình Định theo hệ số hồi quy (B). Phương trình hồi quy được viết như sau:

$$Y = 1,656 + 0,368*X1 + 0,274*X2 + 0,180*X3 + 0,144*X4 + 0,139*X5 + 0,096*X6 + 0,064*X7 + 0,002*X8$$

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP

Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy, có 8 nhân tố ảnh hưởng tới phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Định, lần lượt là: Phương pháp và tổ chức hoạt động chuỗi du lịch có B = 0,368; Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch có B = 0,274; Tổ chức quản lý vận hành du lịch có B = 0,180;

BẢNG 3: BẢNG KIỂM ĐỊNH ĐA CỘNG TUYẾN

Mô hình	Hệ số chưa chuẩn hóa		Hệ số đã chuẩn hóa	Hệ số (t)	Hệ số (Sig.)	Thống kê đa cộng tuyến	
	Hệ số (B)	Độ lệch chuẩn	Hệ số Beta			Dung sai điều chỉnh	Hệ số phóng đại phương sai
(Hằng số)	1,656	0,882		11,458	0,000		
Điều kiện tự nhiên và tài nguyên du lịch	0,096	0,219	0,100	2,662	0,003	0,658	1,604
Chính sách, quy hoạch và chiến lược	0,139	0,325	0,122	3,671	0,000	0,704	1,508
Trình độ và nguồn nhân lực	0,002	0,174	0,045	3,989	0,007	0,650	1,457
Hoạt động cộng đồng	0,064	0,341	0,126	1,853	0,008	0,674	1,456
Tổ chức quản lý vận hành du lịch	0,180	0,255	0,323	4,221	0,000	0,629	1,925
Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch	0,274	0,285	0,256	3,215	0,000	0,643	1,832
Phương pháp và tổ chức hoạt động chuỗi du lịch	0,368	0,271	0,035	2,124	0,002	0,686	1,923
Tuyên truyền và quảng bá du lịch	0,144	0,224	0,066	1,325	0,005	0,781	1,758

Nguồn: Tính toán của nhóm tác giả

Tuyên truyền và quảng bá du lịch có $B = 0,144$; Chính sách, quy hoạch và chiến lược có $B = 0,139$; Điều kiện tự nhiên và tài nguyên du lịch có $B = 0,096$; Hoạt động cộng đồng có $B = 0,064$ và ảnh hưởng thấp nhất là Trình độ và nguồn nhân lực, có $B = 0,02$.

Kiến nghị

Từ kết quả nghiên cứu, nhóm tác giả đề xuất các giải pháp phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Định như sau:

Một là, cụ thể hóa cơ chế chính sách cho phát triển du lịch tỉnh Bình Định: Tỉnh Bình Định cần nhanh chóng xây dựng kế hoạch chiến lược cụ thể cho việc phát triển du lịch làng nghề, du lịch cộng đồng... Cụ thể, Bình Định cần phối hợp các cơ quan ban ngành triển khai nhanh Đề án thí điểm phát triển du lịch làng nghề truyền thống Tỉnh, nhằm khai thác triệt để cơ sở hạ tầng với 67 làng nghề hiện có, hàng năm vẫn đang được tỉnh hỗ trợ phát triển...

Hai là, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phục vụ du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Định: Tỉnh Bình Định cần chủ động nhanh chóng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phục vụ du lịch, cụ thể:

- Bồi dưỡng và đào tạo ngắn hạn của cơ quan quản lý du lịch. Tăng cường tổ chức các cuộc hội thảo về du lịch, đồng thời phối hợp với lãnh sự quán một số nước tại tỉnh Bình Định để tổ chức các buổi chuyên đề về đặc điểm tâm lý, thị hiếu và nhu cầu của khách du lịch. Bên cạnh đó, cần tranh thủ sự giúp đỡ, tài trợ của các tổ chức quốc tế trong việc huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch.

- Công tác đào tạo và bồi dưỡng cho các doanh nghiệp du lịch. Các doanh nghiệp cần có các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trình độ nghiệp vụ, ngoại ngữ cho nhân viên nhằm phục vụ tốt hơn nữa khách du lịch. Đồng thời, có các chế độ khuyến khích các hình thức tự học đối với cán bộ, nhân viên, nhằm phát huy hơn nữa tinh thần tự bồi dưỡng nguồn nhân lực cho đơn vị. Khuyến khích các doanh nghiệp tổ chức hội thi kiểm tra, nâng cao tay nghề.

- Đào tạo và bồi dưỡng cho lao động liên quan du lịch. Các hộ dân, hộ kinh doanh cá thể phục vụ du lịch làng nghề, du lịch cộng đồng... cũng cần có các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trình độ nghiệp vụ, ngoại ngữ cho nhân viên nhằm đảm bảo tính bền vững du lịch. Đặc biệt là các hộ dân có nghề nhân, gia đình có các sản phẩm truyền thống đặc trưng. Khuyến khích các nghệ nhân, hộ dân, tổ chức làng nghề kết hợp du lịch tổ chức hội thi kiểm tra, nâng cao tay nghề... qua đó, vừa quảng bá hình ảnh làng nghề, vừa hỗ trợ cho phát triển du lịch bền vững.

Ba là, phát triển các dịch vụ hỗ trợ du lịch tỉnh Bình Định: Tỉnh cần đa dạng hóa các loại hình du lịch hỗ trợ, như: du lịch làng nghề, du lịch cộng đồng, du lịch tham quan, mua sắm, chữa bệnh, du lịch sinh thái, du lịch đường sông... Tiếp tục triển khai các sự kiện du lịch thường niên, như: Hội chợ du lịch quốc tế tỉnh Bình Định, Lễ hội thi vật kỷ niệm Quang Trung - Nguyễn Huệ... Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh hình thức xuất khẩu tại chỗ thông qua việc gắn liền tham quan các làng nghề truyền thống, các cơ sở sản xuất sản phẩm thủ công mỹ nghệ, đúc đồng, dệt thổ cẩm, đan chiếu cói... tại một số huyện, như: Phù Cát, Vĩnh Thạnh, An Nhơn, Hoài Nhơn... cho khách du lịch.

Tiếp tục nâng cao chất lượng các điểm tham quan có sức thu hút cao nhằm tạo ra các chương trình du lịch hấp dẫn cho du khách. Tỉnh đã đang chú trọng công tác tôn tạo, bảo tồn hệ thống di tích lịch sử, phát triển nền văn hóa nghệ thuật dân gian kết hợp với việc khôi phục, phát triển hệ thống làng nghề truyền thống góp phần làm phong phú thêm nguồn tài nguyên du lịch nhân văn của Bình Định, như: Di tích điện thờ Tây Sơn Tam Kiệt của Bảo tàng Quang Trung, Di tích nghệ thuật kiến trúc Chăm-Tháp Dương Long, Di tích lịch sử Bến Trường Trần, Danh thắng Hầm Hồ... tại huyện Tây Sơn, Di tích Lăng Mai Xuân Thuồng tại TP. Quy Nhơn... Đồng thời, khuyến khích các đơn vị dịch vụ du lịch phát triển các món ăn hấp dẫn, độc đáo, mang đậm nét văn hóa ẩm thực 3 miền của Việt Nam nhằm thỏa mãn nhu cầu ẩm thực của khách du lịch, đồng thời trở thành một sản phẩm du lịch độc đáo phục vụ du khách.

Phát triển các sản phẩm du lịch mới và mang tính đặc thù của du lịch tỉnh Bình Định, như: Gắn kết du lịch với văn hóa

nhằm tăng sức hấp dẫn điểm đến, như: nghiên cứu tổ chức hoạt động văn hóa trên biển, ngày hội văn hóa cho người nước ngoài sinh sống tại tỉnh Bình Định, chương trình nghệ thuật hàng đêm phục vụ du khách... Tỉnh nên khuyến khích việc đầu tư xây dựng các nhà hàng có sức chứa lớn gắn kết với các chương trình nghệ thuật phục vụ khách hàng đêm, khuyến khích và phục hồi nếp sống và phong cách kinh doanh gắn kết với các lễ hội, tập quán của cộng đồng, như: Tết Trung thu, Tết Nguyên tiêu với các chương trình tham quan các di tích văn hóa lịch sử.

Tập trung phát triển các sản phẩm du lịch liên tuyến, liên vùng. Tăng cường chất lượng sản phẩm tuyến du lịch liên kết tỉnh Bình Định - Phan Thiết - Đà Lạt; Bình Định - Nha Trang - Đà Lạt; Bình Định và các tỉnh miền Trung Bộ... Cùng với đó, cần tiếp tục phát triển tuyến du lịch đường bộ từ tỉnh Bình Định đi các nước Lào và Campuchia...

Bốn là, tăng cường đầu tư cho phát triển du lịch tỉnh Bình Định: Bình Định nên chú trọng đầu tư quy hoạch các kiến trúc, tận dụng khai thác những kiến trúc đẹp thời Pháp. Quy hoạch đầu tư cho các làng nghề truyền thống, thành điểm vui chơi giải trí hấp dẫn về đêm. Nhằm đa dạng hóa sản phẩm và tăng tính hấp dẫn đối với các mặt hàng lưu niệm cần tổ chức các cuộc thi thiết kế mẫu mã sản phẩm để sản xuất các mặt hàng thủ công mỹ nghệ, hàng lưu niệm, gắn sản xuất thương mại với du lịch, đặc biệt là phối hợp các địa phương, doanh nghiệp du lịch trong việc phát triển các làng nghề. Tỉnh cần tiếp tục củng cố và cải thiện môi trường kinh doanh theo hướng văn minh, lịch sự tại các khu du lịch, nhằm giữ gìn bản sắc văn hóa cho địa bàn du lịch trong mắt khách du lịch, đặc biệt khách quốc tế.

Phát triển và hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch, khuyến khích và có chính sách cơ chế thông thoáng cho

các tổ chức, cá nhân khi đầu tư vào du lịch của vùng; chủ động bố trí ngân sách, quỹ đất và đề xuất áp dụng các cơ chế đặc thù về đất đai, nguồn vốn đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư để phát triển du lịch phù hợp với điều kiện của địa phương. Chính quyền địa phương cần tăng cường hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch; tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ đầu tư xây dựng các công trình phục vụ cho du lịch.

Quy hoạch và khuyến khích đầu tư nhà nghỉ, nhà trọ đáp ứng nhu cầu khách hàng du lịch, kêu gọi đầu tư của các thành phần kinh tế nhằm khai thác và phát triển hệ thống khách sạn, nhà nghỉ công trình dịch vụ du lịch đã được quy hoạch tại các tuyến điểm du lịch; đầu tư mở rộng các loại hình vui chơi giải trí hiện tại và xây dựng các điểm mới. Cần có chính sách ưu đãi trong vay vốn tín dụng cho các doanh nghiệp đầu tư cơ sở kinh doanh khai thác du lịch, hỗ trợ sự thuận lợi để các nhà đầu tư an tâm làm việc, khuyến khích các doanh nghiệp và người dân làm du lịch đầu tư dịch vụ nhà nghỉ, nhà trọ... theo hình thức du lịch trải nghiệm, làng bản.

Năm là, tăng cường quảng bá và xúc tiến du lịch tỉnh Bình Định: Bình Định cần chủ động trong việc nghiên cứu thị trường để xác định các thị trường tiềm năng, thị trường trọng điểm và thị trường mục tiêu để xây dựng các sản phẩm du lịch phù hợp với thị hiếu và nhu cầu của từng đối tượng khách, cùng với đó là việc xây dựng các chương trình xúc tiến phù hợp với từng thị trường. Nên xây dựng thương hiệu cho du lịch tỉnh Bình Định để góp phần quảng bá, xúc tiến hình ảnh du lịch thành phố trên thị trường khu vực và quốc tế thông qua các sự kiện và hội chợ du lịch quốc tế. Bên cạnh đó, Tỉnh cũng cần đẩy mạnh việc tuyên truyền quảng bá du lịch làng nghề trên các phương tiện truyền thông, như: thông qua truyền hình, phát thanh, báo chí, xuất bản các ấn phẩm du lịch với nhiều ngoại ngữ phổ biến và phát hành rộng rãi các phim ảnh tư liệu về các di tích lịch sử, văn hóa, các công trình kiến trúc nghệ thuật, các danh lam thắng cảnh, các làng nghề...

Đối với thị trường quốc tế, Tỉnh nên tập trung đẩy mạnh việc quảng bá, khai thác khách du lịch từ thị trường khách Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản, các nước trong khu vực ASEAN, một số nước châu Âu, như: Anh, Pháp, Đức, Nga... Song song với đó, cần đẩy mạnh việc khai thác thị trường du lịch làng nghề nội địa với việc nhu cầu đang tăng nhanh, do kinh tế ngày càng phát triển, thu nhập người dân trong nước ngày càng tăng. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đinh Phi Hổ (2012). *Phương pháp nghiên cứu định lượng và những nghiên cứu thực tiễn trong kinh tế phát triển nông thôn*, Nxb Phương Đông, Cà Mau
2. Trương Thị Thu (2011). *Phát triển du lịch Bình Định theo hướng bền vững*, Luận văn thạc sĩ kinh tế, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng
3. Butler. R. W (1993). *Tourism an evolutionary perspective*, In J. G. Nelson R. Butler, G. Wall, *Tourism and Sustainable development: monitoring, planning, managing*, 26-43, Waterloo: Heritage Resources center, University of Waterloo